

Số: 58/KH-MNTS1

Thanh Sơn, ngày 06 tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai đối với các cơ sở thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, Trường Mầm non Thanh Sơn 1 xây dựng kế hoạch thực hiện công khai năm học 2025- 2026 của trường như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.

- Quản lý tốt việc thu, chi ngân sách cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tình đoàn kết nội bộ tốt.

2. Yêu cầu

- Việc công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định.

- Thông tin được công khai tại Nhà trường và trên các trang thông tin điện tử phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và dễ tiếp cận.

II. Các nội dung thực hiện công khai

Nội dung 1: Thông tin chung về cơ sở giáo dục

1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Nội dung 2: Thu, chi tài chính

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu

phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

Nội dung 3: Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

2. Thông tin về cơ sở vật chất:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

b) Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d) Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

Nội dung 4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trong năm học:

- a) Kế hoạch hoạt động tuyển sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;
- b) Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;
- c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội;
- d) Thực đơn hằng ngày của trẻ em;
- đ) Các dịch vụ giáo dục mầm non theo quy định (nếu có).

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

- a) Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép);
- b) Số trẻ em học nhóm, lớp ghép (nếu có);
- c) Số trẻ em học 02 buổi/ngày;
- d) Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú;
- đ) Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;
- e) Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi;
- g) Số trẻ em khuyết tật.

III. Cách thức và thời gian công khai

1. Cách thức công khai

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường:
 - + Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do cơ sở giáo dục thực hiện được quy định tại Chương II Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT tính đến tháng 6 hàng năm.
 - + Báo cáo thường niên để công khai tính đến ngày 31/12 hàng năm theo định dạng file PDF.
- Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai tại hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm học.
- Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật: Công khai trước Hội đồng sư phạm nhà trường, niêm yết,..

2. Thời gian công khai

- Công khai vào thời điểm trước ngày 30 tháng 6 hằng năm và cập nhật vào đầu năm học hoặc khi có sự thay đổi nội dung liên quan (cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức).

- Đối với các thông tin kế hoạch giáo dục tháng, trước ngày 25 của tháng trước; kế hoạch giáo dục tuần, ngày và dự kiến thực đơn hàng ngày/tuần của trẻ em trước ngày thứ Bảy của tuần trước phải thực hiện công khai thêm trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường.

- Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề trước ngày 30/6 hàng năm.

- Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

IV. Tổ chức thực hiện

- Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện công khai theo kế hoạch, thời gian và nhiệm vụ được phân công, thu thập đầy đủ và chính xác số liệu để công khai theo nội dung của Thông tư 09/2024/TT_BGDĐT.

- Cán bộ quản lý chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định của kế hoạch. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Báo cáo kết quả thực hiện công khai về Phòng Văn hóa – xã hội xã Thanh Sơn trước ngày 30/9 hàng năm.

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ.

+ Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của trường Mầm non Thanh Sơn 1 năm học 2025-2026, nhà trường cam kết thực hiện đúng nội dung kế hoạch đã đề ra để xây dựng nhà trường đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu VT.



Số: 59/QĐ-MNTS1

Thanh Sơn, ngày 09 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai của trường Mầm non Thanh Sơn 1
Năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THANH SƠN 1

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai đối với các cơ sở thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Kế hoạch số 58/KH-MNTS1 ngày 06/03/2026 của trường Mầm non Thanh Sơn 1 về thực hiện công khai năm học 2025-2026;

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế thực hiện công khai trong Trường Mầm non Thanh Sơn 1 năm học 2025-2026.

Điều 2. Quy chế này được áp dụng cho các hoạt động công khai của nhà trường theo đúng quy định của Thông tư số 09/ 2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của Trường Mầm non Thanh Sơn 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thu Huyền



QUY CHẾ

Thực hiện công khai của Trường Mầm non Thanh Sơn 1

(Ban hành kèm theo Quyết định số 59/QĐ-MNTS1 ngày 09 tháng 03 năm 2026 của Hiệu trưởng trường mầm non Thanh Sơn 1)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định việc thực hiện công khai của Trường mầm non Thanh Sơn 1 theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024.
- Quy chế này áp dụng đối với cán bộ giáo viên và nhân viên và phụ huynh trường MN Thanh Sơn 1.
- Việc thực hiện công khai các nội dung không nêu trong Thông tư này được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan
- Quy định về công khai trong Thông tư này không áp dụng đối với thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

- Minh bạch các thông tin có liên quan của trường MN Thanh Sơn 1 để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của nhà trường.
- Tăng cường trách nhiệm giải trình của nhà trường trong việc quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

- Việc thực hiện công khai được thực hiện đầy đủ các nội dung, cách thức và thời gian công khai quy định trong Quy chế này.
- Thông tin được công khai tại nhà trường theo Quy chế này được thực hiện chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II

NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Điều 4: Thông tin chung về cơ sở giáo dục

- Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).
- Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).
- Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường
Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THANH SƠN 1

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai đối với các cơ sở thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường năm học 2025 – 2026 gồm các ông bà (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, hoàn thành đầy đủ, chính xác các nội dung và tiến hành công khai theo đúng quy định của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhiệm vụ của các thành viên do trường ban phân công

Điều 3. Các bộ phận văn phòng, chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm các lớp và các ông (bà) có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Các thành viên BCD;
- Lưu :HSCK.





DANH SÁCH

Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường

Năm học 2025-2026

(Ban hành kèm theo quyết định số 38/QĐ-MNTS1 ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Hiệu trưởng trường MN Thanh Sơn 1)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Đình Thu Huyền	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Đình Thị Lan Hương	Phó Bí thư chi bộ - PHT	Phó trưởng ban
3	Đặng Thị Phi Nga	Chi ủy viên - PHT	Phó trưởng ban
4	Đình Thị Hồng	Chi ủy viên - PHT	Phó trưởng ban
5	Phan Phương Phương	Chi ủy viên - PHT	Phó trưởng ban
6	Nguyễn Thị Nhung	Phó hiệu trưởng	Phó trưởng ban
7	Hoàng Thị Nga	BT Đoàn trường	Thư ký
8	Trương Thị Ninh	TTCM nhà trẻ	Thành viên
9	Nguyễn Thị Khuyên	Kế toán	Thành viên
10	Bùi Thị Tâm	TTCM mẫu giáo	Thành viên
11	Hứa Thị Thêu	TT tổ Văn Phòng	Thành viên

Danh sách trên gồm 11 thành viên./.

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai
trong nhà trường năm học 2025-2026

(Ban hành kèm theo quyết định số 38a/QĐ-MNTS1 ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Hiệu trưởng trường MN Thanh Sơn 1)

Căn cứ Quyết định số 38a/QĐ-MNTS1, ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Hiệu trưởng trường MN Thanh Sơn 1 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường ban chỉ đạo phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo như sau:

1. Bà Đinh Thu Huyền - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng - Trưởng ban, phụ trách chung.

2. Bà Đinh Thị Lan Hương – Phó Bí thư - Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban: Phụ trách chính việc kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch, Quy chế công khai trong nhà trường theo quy định. Phụ trách công tác tuyên truyền chủ trương, kế hoạch, nội dung thực hiện Quy chế công khai cho CMHS.

3. Bà Nguyễn Thị Nhung - Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban: Phụ trách nội dung công khai điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục mầm non.

4. Bà Đinh Thị Hồng - Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban: Phụ trách nội dung công khai điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục mầm non.

5. Bà Đặng Thị Phi Nga - Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban: Phụ trách Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non.

6. Bà Phan Phương Phương - Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban: Phụ trách công khai thông tin chung về cơ sở giáo dục.

7. Bà Hoàng Thị Nga – BT đoàn: Phối hợp thực hiện nội dung công khai chung. Thư ký tổng hợp các biểu mẫu công khai.

8. Bà Trương Thị Ninh – TTCMNT: Phụ trách nội dung công khai Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non.

9. Bà Nguyễn Thị Khuyên - Kế toán - Thành viên: Phụ trách chính nội dung công khai thu, chi tài chính.

10. Bà Bùi Thị Tâm - TTCMMG - Thành viên: Phụ trách nội dung công khai thông tin chung về cơ sở giáo dục theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024. Phụ trách chính việc niêm yết công khai theo quy định.

11. Bà Hứa Thị Thêu – TTTVP – Thủ quỹ - Thành viên: Phụ trách phối hợp nội dung công khai Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non.

Yêu cầu các thành viên trong Ban Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công; chủ động liên hệ, trao đổi giữa các thành viên trong Ban Chỉ đạo, xin ý kiến của đồng chí Trưởng ban để thống nhất nội dung công việc nhằm thực hiện tốt Quy chế công khai trong nhà trường đúng quy định./.

Số: 96/QĐ-MNTS1

Thanh Sơn, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v công khai các nội dung công khai chung đối với cơ sở giáo dục; công khai đối với Giáo dục mầm non theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THANH LẠC

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai đối với các cơ sở thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Công bố công khai các nội dung công khai chung đối với cơ sở giáo dục; công khai đối với Giáo dục mầm non tại mục 1, 2 của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GD&ĐT của Trường Mầm non Thanh Sơn 1 năm học 2025-2026 (Có các phụ lục và tài liệu kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động trong Trường Mầm non Thanh Sơn 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thu Huyền

Thanh Sơn, ngày 15 tháng 4 năm 2026

CÔNG KHAI

Thu, chi tài chính theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT

Năm học 2025 - 2026

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật

Các khoản thu: Năm 2025, 06 tháng đầu năm 2026.

- Ngân sách nhà nước cấp, ngân sách cấp bổ xung trong năm:
- Nguồn hỗ trợ từ các nhà đầu tư: Không có.
- Học phí: Không có.
- Các khoản thu dịch vụ.
- Các khoản tài trợ của các tổ chức, cá nhân: Không có.

(Có các phụ lục kèm theo)

Các khoản chi: Năm 2025, 06 tháng đầu năm 2026.

- Chi lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...
- Chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...
- Chi hỗ trợ cho người học: Hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...
- Chi khác.

(Có các phụ lục kèm theo)

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học: Năm 2025-2026.

Kế hoạch số 30/KH-MNTS1 ngày 09/02/2026 Kế hoạch thu – chi, quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục học kỳ II, năm học 2025-2026.

(Có phụ lục kèm theo)

Thanh Sơn, ngày 08 tháng 4 năm 2026

CÔNG KHAI

Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT

Năm học 2025 - 2026

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trong năm học:

a) Kế hoạch hoạt động tuyển sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan

b) Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 34/KH-MNTS1 ngày 12/02/2026 Kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc giáo trẻ năm học 2025-2026.

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội.

Nhà trường đã xây dựng Quy chế số 38a/QC-MNTS1-BĐDCMHS ngày 26/02/2026 quy chế phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

d) Thực đơn hằng ngày của trẻ em

Nhà trường chỉ đạo tổ nuôi dưỡng xây dựng thực đơn tuần, tháng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, theo mùa và được công khai minh bạch.

đ) Các dịch vụ giáo dục mầm non theo quy định.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 30/KH-MNTS1 ngày 09/02/2026 Kế hoạch Thu - chi, quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục học kỳ II, Năm học 2025 – 2026.

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

STT	NỘI DUNG	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Tổng số lớp		15
2	Tổng số trẻ		348

CÔNG KHAI

**Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục mầm non
theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT**

Năm học 2025 - 2026

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo (Có biểu kèm theo).

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định (Có biểu kèm theo).

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định (Có biểu kèm theo).

2. Thông tin về cơ sở vật chất

STT	Nội dung công khai	Số lượng/Diện tích	Đối sách với yêu cầu tối thiểu theo quy định
I	Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định		
1	Diện tích khu đất xây dựng trường,	7.463 m ²	4.176 m ²
2	Điểm trường	3	Không quá 05 điểm trường
3	Diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ	21,4 m ²	12 m ²
II	Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khối phòng tổ chức ăn; khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:	17	

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN CHIA THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ TRÌNH ĐỘ ĐƯỢC ĐÀO TẠO

TT	Vị trí việc làm	Mã VTVL	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng người làm việc	Trình độ		Ghi chú
					ĐH	CD	
1	Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý (02 vị trí)			6	6		
1.1	Hiệu trưởng	MN.LĐQL.01	Giáo viên mầm non hạng II	1	1		
1.2	Phó Hiệu trưởng	MN.LĐQL.02	Giáo viên mầm non hạng II	5	5		
2	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành (04 vị trí)			28	28		
2.1	Giáo viên mầm non hạng I	MN.NGCN.01	Giáo viên mầm non hạng I	0	0		Nhà trường có thêm 02 giáo viên HĐ theo NĐ 111
2.2	Giáo viên mầm non hạng II	MN.NGCN.02	Giáo viên mầm non hạng II	18	18		
2.3	Giáo viên mầm non hạng III	MN.NGCN.03	Giáo viên mầm non hạng III	10	10		
2.4	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	MC.NGCN.01		0	0		
3	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung (05 vị trí)			2	0		
3.1	Thư viện	MC.CMDC.01		0			
3.2	Kế toán	MC.CMDC.02		1	1		HĐ NĐ 111
3.3	Thủ quỹ	MC.CMDC.03		0			
3.4	Văn thư	MC.CMDC.04		0			
3.5	Y tế học đường	MC.CMDC.05		1			Trình độ TC
4	Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ (03 vị trí)			9			
4.1	Nhân viên Bảo vệ	MC.HTPV.01		3			
4.2	Nhân viên Phục vụ	MC.HTPV.02					
4.3	Nhân viên Nấu ăn	MC.HTPV.03		6			Trình độ: TC

Thanh Sơn, ngày 08 tháng 04 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG MẦM NON THANH SƠN
Đinh Thu Huyền

Thanh Sơn, ngày 6 tháng 4 năm 2026

CÔNG KHAI

Thông tin chung về cơ sở giáo dục theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2025 - 2026

1. Tên cơ sở giáo dục:

Trường Mầm non Thanh Sơn 1

2. Địa chỉ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử:

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Mèn, xã Thanh Sơn 1, tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ hoạt động khác: Thôn Thượng, xã Thanh Sơn 1, tỉnh Ninh Bình.

Điện thoại: 0978.527.105

Email: tmnthanhsơn1.xathanhsơn@ninhbinh.gov.vn

Website: <http://mnthanhsơn1.ninhbinh.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục:

- Loại hình: Công lập.

- Cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu: UBND xã Thanh Sơn.

- Tên nhà đầu tư thành lập, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ: Không có.

- Danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có): Không có.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục:

*** Sứ mạng:**

- Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân; Để các con trở thành những người ham học, biết cách học và biết cư xử phải phép.

- Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

- Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm